

BÁO CÁO

Tổng kết 10 năm thi hành Luật hòa giải ở cơ sở trên địa bàn xã Ba Bích

Thực hiện Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 19/5/2023 của UBND huyện Ba Tư về Tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở.

UBND xã Ba Bích báo cáo Tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở trên địa bàn xã với những nội dung cụ thể như sau:

I. Kết quả thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở

1. Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác hòa giải ở cơ sở

a) Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Luật (văn bản quy phạm pháp luật, văn bản cá biệt).

- Công tác hòa giải ở cơ sở luôn được UBND xã quan tâm chỉ đạo thực hiện, nhằm thực hiện có hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn xã. Căn cứ các văn bản, kế hoạch của UBND huyện về triển khai thi hành Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật hòa giải ở cơ sở. UBND xã căn cứ vào tình hình cụ thể của địa phương đã hành các văn bản tổ chức thực hiện trên địa bàn xã.

- Trong 10 năm triển khai thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở UBND xã đã ban hành 15 văn bản thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở làm cơ sở cho các tổ hòa giải để tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở. Nội dung tổ chức triển khai, thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở đã được đề cập cụ thể trong chương trình công tác Tư pháp hàng năm .

- UBND xã giao cho công chức Tư pháp – Hộ tịch có trình độ, kiến thức pháp luật phù hợp với nhiệm vụ được giao và thường xuyên được củng cố, kiện toàn khi có sự thay đổi, luân chuyển cán bộ. Trong 10 triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở, UBND xã thực hiện kiện toàn 03 lần do có sự thay đổi về số lượng cán bộ chủ chốt của thôn. Tính đến thời điểm hiện nay trên địa bàn xã gồm 5 tổ hòa giải 30 thành viên. Các tổ hòa giải tích cực tham gia hòa giải các xích mích, tranh chấp trong cộng đồng dân cư đạt kết quả đáng khích lệ.

b) Tình hình quán triệt, phổ biến, truyền thông về Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành đến các đối tượng liên quan.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt pháp luật về hòa giải ở cơ sở được UBND xã chú trọng triển khai kịp thời, sâu rộng cho đội ngũ làm công tác hòa giải cơ sở và nhân dân trên địa bàn xã thông qua hệ thống loa truyền thanh cơ sở. Trên cơ sở chỉ đạo, hướng dẫn của Ủy ban nhân dân xã, các ban, ngành đoàn thể các cán bộ, công chức, các ông bà tuyên truyền viên pháp luật, các thôn trên địa bàn xã nghiêm túc tổ chức thực hiện.

- Hòa giải ở cơ sở là một nội dung được chú trọng trong công tác phổ biến pháp luật của xã. Do vậy hoạt động biên soạn tài liệu phục vụ cho công tác hòa giải ở cơ sở được UBND xã quan tâm lựa chọn, biên soạn phù hợp với từng lĩnh vực để phát cho các tổ hòa giải và hòa giải viên làm ở cơ sở cho việc giải quyết các vụ việc xảy ra, Thực hiện tuyên truyền Luật Hòa giải cơ sở trong các đợt tuyên truyền pháp luật hàng năm, thực hiện phổ biến trực tiếp được 25 cuộc với 1250 lượt người nghe, cấp phát được 100 tờ rơi về công tác Hòa giải ở cơ sở.

c) Nâng cao năng lực cho người làm công tác hòa giải ở cơ sở:

- Hàng năm hòa giải viên của xã được tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật, kỹ năng hòa giải ở cơ sở do cấp trên mở. Đồng thời, trong 10 năm UBND xã đã tổ chức 03 hội nghị tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở theo Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở 2019 – 2022”.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên: Đối với bộ tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở: các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng khác về hòa giải ở cơ sở, ngoài việc cấp phát cho các Tổ hòa giải và hòa giải viên, UBND xã thường xuyên thông tin trên hệ thống loa truyền thanh của xã, gửi qua hệ thống zalo, đăng tải trên trang thông tin điện tử của xã để các hòa giải viên của các Tổ hòa giải ở cơ sở thường xuyên được tiếp cận nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên đáp ứng yêu cầu công tác hòa giải ở cơ sở.

d) Hoạt động kiểm tra công tác hòa giải cơ sở

- Hàng năm, UBND xã giao cho công chức Tư pháp- Hộ tịch xã kiểm tra, thống kê số liệu về công tác hòa giải. Thông qua công tác kiểm tra, việc thực hiện tại địa phương, đã kịp thời hướng dẫn giải quyết những khó khăn, vướng mắc, đưa ra các giải pháp để việc triển khai, thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở đạt hiệu quả.

đ) Tổ chức sơ kết, tổng kết công tác hòa giải cơ sở

- Hàng năm, UBND xã đã tổ chức tổng kết công tác hòa giải ở cơ sở gắn liền với tổng kết công tác Tư pháp, thực hiện sơ kết giai đoạn I thực hiện đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019- 2022” đánh giá những kết quả đã đạt được và những tồn tại hạn chế từ đó đề ra phương hướng, giải pháp tiếp tục thực hiện đề án, thực hiện công tác hòa giải đạt kết quả cao hơn

e) Khen thưởng trong công tác hòa giải cơ sở

- Vì kinh phí còn hạn chế nên UBND xã chưa thực hiện công tác khen thưởng cho các tổ hòa giải

g) Bố trí nguồn lực thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở

- Về kinh phí cho công tác hòa giải ở cơ sở UBND xã đã thực hiện chi theo quy định từ nguồn kinh phí ngân sách nhà nước cấp

- UBND xã thực hiện được việc huy động nguồn lực xã hội cho công tác hòa giải ở cơ sở.

2. Sự phối hợp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận với cơ quan Tư pháp trong công tác hòa giải ở cơ sở

- Ủy ban mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên của xã đã tích cực tham gia tốt vào công tác tuyên truyền luật và vận động nhân dân trong các cuộc hòa giải, đồng thời chỉ đạo Ban công tác Mặt trận thôn và các chi hội tham gia tốt vào công tác giới thiệu lựa chọn những người đủ tiêu chuẩn để bầu làm hòa giải viên hoặc đề xuất miễn nhiệm các thành viên tổ hòa giải không còn đủ tiêu chuẩn. Tạo điều kiện cho các thành viên của mình tham gia tích cực vào công tác hòa giải. Động viên nhân dân tích cực tham gia xây dựng, củng cố tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở, gắn hoạt động hòa giải ở cơ sở với việc xây dựng, thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Trong mỗi tổ hòa giải, nòng cốt là sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể như: Hội liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Đoàn thanh niên, Hội Nông dân, Hội người cao tuổi... những người có uy tín tại thôn.

3. Tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở (chỉ dành cho UBND cấp xã)

- Hiện nay trên địa bàn xã có 5 tổ hòa giải với 30 hòa giải viên mỗi tổ có số lượng thành viên từ 5 thành viên trở lên, thành phần tổ hòa giải gồm có Trưởng thôn, trưởng ban công tác mặt trận, các chi hội trưởng của các đoàn thể, người có uy tín..., trong 10 năm thực hiện Luật hòa giải ở cơ sở đơn vị đã ban hành 03 quyết định về bầu, kiện toàn hòa giải viên ở cơ sở.

- Kết quả hoạt động của các tổ hòa giải: Từ năm 2013 các vụ việc mâu thuẫn, xích mích trong cộng đồng dân cư khi xảy ra các hòa giải viên đều nắm bắt kịp thời được hòa giải chủ yếu bằng lời nói, tuyên truyền trực tiếp. Do đó, khó khăn cho việc tổng hợp số liệu các vụ việc để báo cáo cấp trên theo quy định.

- Kết quả hòa giải từ năm 2019 đến tháng 6 năm 2023 đã trực tiếp nhận và hòa giải 3 vụ. Trong đó: Hòa giải thành: 2 vụ (đạt tỷ lệ: 100 %), còn 1 vụ đang giải quyết.

- Công tác hòa giải ở cơ sở góp phần giữ gìn, duy trì đoàn kết trong nội bộ nhân dân, củng cố, phát huy tình cảm và đạo lý truyền thống tốt đẹp trong gia đình, cộng đồng, phòng ngừa, hạn chế vi phạm pháp luật, tội phạm, bảo đảm trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã và góp phần vào việc hạn chế đơn thư của công dân.

- Trên cơ sở những kiến thức pháp luật và nghiệp vụ hòa giải, với tinh thần trách nhiệm cao với cộng đồng, bằng uy tín kết hợp với việc vận dụng linh hoạt các phương thức hòa giải, trong những năm qua các hòa giải viên cơ sở đã có nhiều việc làm thiết thực, góp phần giải quyết hàng chục vụ việc tranh chấp, mâu thuẫn phát sinh trong đời sống cộng đồng. Tính từ năm 2013 đến tháng 6 năm 2023 tổng số vụ việc được hòa giải thành là 73 vụ việc. Nhìn chung công tác hòa giải ở cơ sở những năm qua đã góp phần vào việc giữ gìn an ninh trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã, thông qua hoạt động hòa giải, các bên tranh chấp thỏa thuận, tự nguyện giải quyết mâu thuẫn, tranh chấp một cách kịp thời ngay từ cơ sở, không để các mâu thuẫn nhỏ trở thành lớn, việc đơn giản trở thành phức tạp, từ đó góp phần giải tỏa mâu thuẫn, vướng mắc pháp luật, ngăn ngừa phát sinh tội phạm, giữ gìn đoàn kết trong nội bộ nhân dân, ổn định trật tự an toàn xã hội.

4. Đánh giá chung

- Công tác hòa giải luôn sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền và nhận thức đúng đắn về vai trò của công tác hòa giải của các ngành đoàn thể tại địa phương. Đặc biệt là sự phối hợp giữa Mặt trận và các tổ chức thành viên trong quá trình xây dựng, củng cố, kiện toàn tổ chức hòa giải và đã tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, hướng dẫn nghiệp vụ cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở. Đồng thời phòng Tư pháp huyện luôn chỉ đạo sâu sát về chuyên môn, nghiệp vụ và bên cạnh đó, sự nỗ lực, sự cố gắng của công chức Tư pháp – Hộ tịch xã, đặc biệt là sự nhiệt tình của các thành viên tổ hòa giải tại thôn.

- Mặc dù kinh phí hoạt động hòa giải chỉ chi theo vụ việc, nhưng với tinh thần trách nhiệm và lòng nhiệt tình, các hòa giải viên bằng kiến thức, kinh nghiệm sống, bằng lòng tận tâm với công việc đã chủ động, tích cực kiên trì tiến hành hòa giải thành công nhiều vụ việc, góp phần đem lại sự bình yên vui, giữ được tình làng nghĩa xóm trong gia đình và cộng đồng dân cư. Nhưng trường hợp qua nhiều lần hòa giải nhưng không đạt được sự tự nguyện thỏa thuận của các bên, các tổ hòa giải kịp thời chuyển về UBND xã để tiếp tục hòa giải theo thẩm quyền, không để tồn đọng, kéo dài ở tổ hòa giải.

- Trên cơ sở những kiến thức pháp luật và nghiệp vụ hòa giải, với tinh thần trách nhiệm cao của cộng đồng, bằng uy tín kết hợp với việc vận dụng linh hoạt các phương thức hòa giải, trong những năm qua các hòa giải viên ở cơ sở đã có nhiều việc làm thiết thực, góp phần giải quyết có hàng chục vụ việc tranh chấp, mâu thuẫn phát sinh trong đời sống cộng đồng. Hoạt động hòa giải ở cơ sở đã góp phần nâng cao hiệu quả của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hình thành trong mỗi cá nhân ý thức chấp hành pháp luật, ý thức sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật; góp phần phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, giúp nhau phát triển kinh tế, xóa đói, giảm nghèo, xây dựng địa phương ngày càng giàu mạnh, văn minh.

II. Tồn tại, hạn chế trong thực hiện Luật và nguyên nhân; bất cập trong các quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở.

1. Tập trung đánh giá tồn tại, hạn chế

- Công tác hòa giải chưa thực sự đồng đều trong phạm vi trong xã, một số tổ hòa giải hoạt động còn mang tính hình thức.

- Công tác tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải, cung cấp tài liệu cho đội ngũ hòa giải viên chưa được thực hiện thường xuyên.

2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

- Một số hòa giải viên còn hạn chế về nghiệp vụ, kiến thức pháp luật, kỹ năng hòa giải ở cơ sở, nên kết quả hòa giải còn hạn chế. Trình độ năng lực, nghiệp vụ kỹ năng của đội ngũ hòa giải viên chưa cao, cơ sở vật chất, trang thiết bị còn thiếu thốn nên khó khăn cho hòa giải viên trong nghiên cứu, tìm hiểu pháp luật để trang bị kiến thức cho bản thân. Trong quá trình hòa giải, một số hòa giải viên còn ngại va chạm, chưa mạnh dạn, thiếu nhiệt tình trong hoạt động hòa giải nên chưa kịp thời giải quyết các vụ việc phát sinh trên địa bàn dân cư.

- Các mâu thuẫn, tranh chấp ngày càng phức tạp, chủ yếu là tranh chấp đất đai nên khó hòa giải thành, trình độ dân trí ngày càng cao, trong khi đó, kỹ năng hòa giải của một số hòa giải viên còn hạn chế.

- Nhận thức của người dân về vị trí, vai trò và nhiệm vụ của tổ hòa giải còn hạn chế nên coi việc tranh chấp, xích mích là việc của gia đình và của chính quyền giải quyết.

- Công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và cung cấp tài liệu, thông tin pháp luật vẫn chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn đặt ra. Vẫn còn một số hòa giải viên chưa nắm vững các quy định của pháp luật liên quan đến các vụ việc hòa giải cụ thể, chủ yếu chỉ dựa trên uy tín, đạo đức, tình cảm để khuyên răn, thuyết phục.

3. Bài học kinh nghiệm

- Thứ nhất để hoạt động hòa giải ở cơ sở đi đúng hướng và đạt kết quả tốt, trước hết phải có sự quan tâm, lãnh đạo trực tiếp của cấp ủy đảng, chính quyền và sự phối hợp chặt chẽ của UBMTTQVN, đoàn thể cung cấp. Phát huy chủ động tham mưu cử công chức Tư pháp – Hộ tịch xã trong việc quản lý nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở.

- Thứ hai thường xuyên, bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật, nghiệp vụ và kỹ năng hòa giải cho đội ngũ hòa giải viên.

- Thứ ba phải thường xuyên phối hợp chặt chẽ giữa UBND xã với UBMTTQVN và các tổ chức thành viên trong thực hiện các kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng và xây dựng lực lượng làm công tác hòa giải, cần chú trọng giới thiệu những người có đủ trình độ, năng lực, uy tín vào Tổ hòa giải. Thực hiện tốt cơ chế phối hợp quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở theo hướng dẫn tại Nghị quyết liên tịch số 01/2014/ NQLT/CP-UBTWMTTQVN; đẩy mạnh lồng ghép việc thực hiện công

tác hòa giải ở cơ sở với các phong trào, cuộc vận động do Mặt trận phát động; kết hợp chặt chẽ công tác hòa ở cơ sở với hoàn thiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Thứ tư gắn hoạt động hòa giải ở cơ sở với phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động nhân dân chấp hành pháp luật, xây dựng đời sống văn hóa, đô thị văn minh.

III. Đề xuất, kiến nghị và giải pháp

1. Đề xuất, kiến nghị

- Quan tâm bố trí đảm bảo kinh phí cho công tác Hòa giải ở cơ sở.

- Đề nghị cơ quan cấp trên thường xuyên tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải và cung cấp tài liệu hướng dẫn cho đội ngũ hòa giải viên.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện Luật, cần chú trọng công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của nhân dân. Luật hòa giải ở cơ sở là phương thức giải quyết mâu thuẫn, còn nội dung mâu thuẫn liên quan đến pháp luật khác; vì vậy cần phải quan tâm tuyên truyền các quy định pháp luật trên nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội.

2. Giải pháp

- Cần quan tâm nghiên cứu, có chính sách, kinh phí để tạo điều kiện cho các tổ hòa giải hoạt động, đồng thời kịp thời động viên, biểu dương, khen thưởng các tập thể cá nhân, làm tốt công tác hòa giải; góp phần tạo sự đoàn kết, đồng thuận, đảm bảo ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội để đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội ở từng địa phương và cộng đồng dân cư

- Gắn hoạt động hòa giải ở cơ sở với phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động nhân dân chấp hành pháp luật, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc tuyên truyền, quán triệt đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cả hệ thống chính trị cũng như mọi tầng lớp nhân dân đối với vị trí, vai trò của công tác hòa giải ở cơ sở.

Trên đây là báo cáo tổng kết 10 năm thi hành Luật hòa giải ở cơ sở trên địa bàn xã Ba Bích./.

Nơi nhận:

- Phòng Tư pháp huyện;
- TT Đảng ủy xã;
- TT.HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ VN xã;
- Lưu: VT, TP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Văn Mạnh

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
XÃ BA BÍCH Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Phụ lục 2
BIỂU MẪU PHỤC VỤ TỔNG KẾT 10 NĂM THI HÀNH
LUẬT HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ

1. Các văn bản hướng dẫn triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở

TT	Văn bản quy phạm pháp luật	Các loại văn bản							Ghi chú
		Chỉ thị	Kết luận/Thông báo	Nghị quyết/Chương trình	Quyết định	Kế hoạch	Công văn/Hướng dẫn	Văn bản khác	
	NĐ số 15/NĐ-CP			NQ liên tịch số 01/2014/NQLT/CP-UBTWMTTQ VN					
	Tổng số								

2. Thống kê kinh phí chi hỗ trợ cho công tác hòa giải ở cơ sở 10 năm qua (chỉ dành cho địa phương)

TT	Chi thù lao cho hòa giải viên	Chi bầu hòa giải viên	Chi hỗ trợ Tổ hòa giải (văn phòng phẩm, photo tài liệu...)	Chi hỗ trợ hòa giải viên gặp tai nạn, rủi ro (nếu có)	Chi tập huấn, cung cấp tài liệu, nâng cao năng lực cho hòa giải viên	Kinh phí xã hội hóa (nếu có)
	14.400.000đ	0	30.000.000đ	0	0	0